



Số và ký hiệu: 06-CTr/TU
Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Thời gian ký: 15/09/2025 17:16:28

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số 06-CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (viết tắt là *Nghị quyết số 66-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.
- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong xây dựng và thi hành pháp luật.
- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; sự tham gia rộng rãi, thực chất của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong xây dựng và thi hành pháp luật.
- Xác định công tác xây dựng và thi hành pháp luật là “đột phá của đột phá” trong xây dựng thể chế để xây dựng nền hành chính của tỉnh hiện đại, trong sạch, vững mạnh, phục vụ nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

2. Yêu cầu

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, phát huy tính gương mẫu, chủ động, sáng tạo để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW tại địa phương.
- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, các ngành, các cấp trong việc tập trung xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm sự thống nhất trong quản lý hành chính, phù hợp đặc thù địa bàn rộng, đa dạng ngành nghề và tiềm năng phát triển của tỉnh (cao nguyên - biển - rừng - khoáng sản - du lịch - nông nghiệp).

- Việc xây dựng và thi hành pháp luật phải “lấy ổn định làm nền tảng để phát triển”, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm hoạch định chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các cơ chế, chính sách của tỉnh được xây dựng, ban hành dễ tiếp cận, dễ thực hiện; chú trọng khâu tổ chức thi hành, bảo đảm pháp luật đi vào cuộc sống.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát

Hoàn thành hệ thống pháp luật của tỉnh đồng bộ, khả thi, minh bạch, ổn định, hiện đại, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lâm Đồng mới sau sắp xếp; đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2025: Hoàn thành việc rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến việc tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh được thông suốt, không gián đoạn.

Đến năm 2026: Tiến hành rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trên các lĩnh vực: đất đai, khoáng sản, năng lượng, du lịch, nông nghiệp,... để kiến nghị sửa đổi, điều chỉnh kịp thời những nội dung không còn phù hợp hoặc còn khó khăn, vướng mắc trong việc thực thi, áp dụng.

Đến năm 2027: Hoàn thiện việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có nội dung quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định khác có liên quan để bảo đảm phù hợp với tổ chức đơn vị hành chính, các nguyên tắc và nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Hình thành khung pháp lý về liên kết vùng và quản lý hành chính trên địa bàn rộng.

Đến năm 2030: Hệ thống pháp luật đồng bộ, hiện đại, phục vụ để tỉnh Lâm Đồng trở thành trung tâm nông nghiệp công nghệ cao quốc gia, trung tâm du lịch sinh thái - nghỉ dưỡng và du lịch biển quốc tế, trung tâm năng lượng tái tạo và công nghiệp chế biến của khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương được hoàn thiện mang tính hiện đại, tiệm cận chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Việc thực thi văn bản pháp luật được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân, góp phần xây dựng bộ máy quản lý hành chính nhà nước của tỉnh tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Các cấp ủy đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật và tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện; xây dựng, ban hành và triển khai kế hoạch tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW phù hợp với từng nhóm đối tượng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật.

- Xem hoạt động tham gia xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cấp, các ngành; thực hiện kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tham gia xây dựng pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

- Cấp ủy đảng các cơ quan chuyên môn, cấp xã phải quan tâm cơ cấu ít nhất một lãnh đạo có chuyên môn pháp luật để tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung liên quan đến xây dựng và thi hành pháp luật tại đơn vị mình.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; các đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự thảo các văn bản khi trình cơ quan có thẩm quyền phải bảo đảm bám sát các yêu cầu của thực tiễn, các chủ trương, đường lối của Đảng, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Nghiên cứu ban hành các chính sách thuộc thẩm quyền của tỉnh Lâm Đồng để tạo động lực thúc đẩy các ngành, lĩnh vực, trong đó tháo gỡ tối đa điểm nghẽn, phát huy nguồn lực, thu hút tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có năng lực kinh nghiệm đầu tư vào tỉnh. Xây dựng chính sách để tạo nền tảng cho công nghiệp năng lượng sạch là động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế; phát triển dịch vụ, du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn đột phá; chính sách đặc thù phát triển kinh tế - xã hội đặc khu Phú Quý, nhất là trong lĩnh vực năng lượng, tài nguyên nước, dịch vụ hậu cần nghề cá.

- Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, khả thi gắn với việc tổ chức thi hành luật và sơ

kết, tổng kết, đánh giá tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở các kế hoạch đã được ban hành và chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên, chủ động kiểm tra, rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của mình để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; từ bỏ tư duy “*không quản được thì cấm*” và nâng cao tính tự quyết, tự chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu. Chỉ đạo việc rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo động lực, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Tổ chức các hoạt động tổng kết, khảo sát thực tiễn; thực hiện tốt công tác truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp tại địa phương. Thực hiện nghiêm túc cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động; không đẩy khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong thiết kế chính sách và xây dựng pháp luật, đảm bảo thống nhất, đúng quy định và linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

- Ưu tiên, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện các chính sách pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho những vấn đề mới, phi truyền thống (*trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...*) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển kinh tế, các ngành nghề đầu tư kinh doanh phù hợp với điều kiện, đặc thù phát triển của tỉnh.

- Chú trọng xây dựng và tổ chức, hoạt động của các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp và quy định của pháp luật. Đề ra các giải pháp để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống dịch vụ pháp lý, hỗ trợ pháp lý, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật, quản trị rủi ro pháp lý trong tình hình mới theo định hướng, quy định của Trung ương.

3. Tạo đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

- Quán triệt tinh thần phục vụ nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm.

- Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (*an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...*).

- Nghiên cứu, tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương đảm bảo đầy đủ hành lang pháp lý, quyền tự do kinh doanh, quyền sở hữu tài sản, sự bình đẳng giữa các doanh nghiệp; tập trung tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư, nhất là các dự án đầu tư theo phương thức công tư, các dự án năng lượng tái tạo, thương mại, dịch vụ,... Thực hiện nghiêm, hiệu quả các chính sách quản lý và sử dụng đất đai, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái. Quản lý chặt chẽ khai thác khoáng sản.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc thực thi pháp luật thông qua cơ chế giám sát; đảm bảo các kiến nghị sau giám sát phải được xem xét, xử lý; đảm bảo quyền của nhân dân tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương; xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật cho người dân trên địa bàn tỉnh, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn; nâng cao ý thức trách nhiệm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước trong thực thi pháp luật và nhiệm vụ được giao.

- Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng công tác truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; chú trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đời sống văn hóa tại khu dân cư.

- Thực thi nguyên tắc tổ chức thi hành luật gắn kết chặt chẽ với xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường theo dõi việc thi hành pháp luật qua các hoạt động điều tra, khảo sát đánh giá hiệu quả của pháp luật sau ban hành, kịp thời xử lý, tháo gỡ những “điểm nghẽn” có nguyên nhân từ quy định của pháp luật. Đồng thời, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm trong xây dựng, thi hành pháp luật góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trên địa bàn tỉnh về các điều ước Quốc tế mà Việt Nam tham gia, nhằm phát hiện kịp thời các quy định chồng chéo, bất cập để kịp thời góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước Việt Nam

4. Xây dựng giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Ưu tiên nguồn lực và tổ chức thực hiện hiệu quả, kịp thời, đúng quy định các nội dung về chế độ tiền lương, ngạch lương đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp chế; chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất

lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật; việc hỗ trợ hằng tháng bằng 100% mức lương theo hệ số lương hiện hưởng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác tham mưu nghiên cứu chiến lược, chính sách, xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện tốt cơ chế, chính sách thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công; các giải pháp kéo dài thời gian công tác đối với người không giữ chức vụ đủ tuổi nghỉ hưu nhưng có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm thực tiễn sâu sắc về xây dựng pháp luật theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về xây dựng và thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và tham gia đầy đủ, kịp thời các khóa đào tạo chuyên sâu về xây dựng pháp luật do Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

5. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Chú trọng công tác xây dựng, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “*đúng, đủ, sạch, sống*”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

- Quan tâm, tạo điều kiện về nhân lực, kinh phí để tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật ngay khi được Trung ương ban hành. Chú trọng tuyên truyền, nâng cao hiệu quả triển khai, tra cứu các thông tin, tính năng của Cổng pháp luật quốc gia tại địa chỉ: phapluat.gov.vn.

- Có cơ chế, chính sách để đào tạo, nâng cao năng lực về công nghệ thông tin đối với đội ngũ tham gia xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật; ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm.

6. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định về phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao theo quy định.

- Tổ chức thực hiện các quy định về Quỹ hỗ trợ xây dựng chính sách, pháp luật sau khi được ban hành, góp phần phát triển nguồn lực và hỗ trợ, nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động này phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động này bảo đảm hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế của tỉnh; trong đó, chú trọng nội dung về cụ thể hóa các cơ chế chính sách trong Chương trình và bảo đảm nguồn lực để thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội, đẩy mạnh vận động nhân dân, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp tham gia xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW và Chương trình hành động này.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chương trình hành động này.

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết, báo cáo Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Nội chính Trung ương
- Đảng ủy Bộ Tư pháp,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Lãnh đạo UBND tỉnh,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC2.

(b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Y Thanh Hà Niê Kdăm